TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST- HNGĐ	*Nam Trực, ngày 20 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đới Văn C - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: xóm 21, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Chị Đỗ Thị V - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: xóm 21, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Anh Đới Văn C và chị Đỗ thị V kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng S ngày 16/01/2010.Vợ chồng chung sống hòa thuận được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị ly thân từ năm 2018 đến nay. Anh C và chị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được và thống nhất đề nghị Tòa án cho anh chị ly hôn. Xét

thấy yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện nên chấp nhận yêu cầu của anh chị.

[2]. Về con chung: anh chị thống nhất có 2 con chung là Đới Quang T sinh ngày 28/01/2012 và Đới Phú Đ sinh ngày 18/02/2013. Hiện cả hai con đang ở với chị. Khi ly hôn chị V sẽ tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con. Chị V không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

[3]. Về tài sản công nợ anh C và chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: anh C nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đới Văn C và chị Đỗ Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị V tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc 2 con chung là Đới Quang T sinh ngày 28/01/2012 và Đới Phú Đ sinh ngày 18/02/2013 đến khi các con trưởng thành tự lập. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chung cho chị V. Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản, công nợ chung: anh C và chị V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: anh C nhận nộp 300.000 đồng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0002180 ngày 20 tháng 02 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu : VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh